

CÁC KĨ NĂNG HỢP TÁC CƠ BẢN CẦN ĐƯỢC RÈN LUYỆN CHO SINH VIÊN SƯ PHẠM

ThS. NGUYỄN THỊ QUỲNH PHƯƠNG
 Trường Đại học Hải Phòng

1. Đặt vấn đề

Hợp tác là một trong những yêu cầu cần thiết đối với lao động sư phạm, bởi chất lượng và hiệu quả của lao động sư phạm phụ thuộc rất nhiều vào chất lượng và hiệu quả mối quan hệ tương tác giữa giáo viên và học sinh, giữa học sinh và học sinh. Chính trong quá trình tương tác, các nhiệm vụ dạy học và giáo dục được thực hiện. Do đó, nhà trường sư phạm cần trang bị các kĩ năng hợp tác (KNHT) cơ bản cho sinh viên sư phạm (SVSP). Những kĩ năng này không chỉ giúp họ thành công trong quá trình học tập và rèn luyện tay nghề mà còn là hành trang vào đời của các thầy, cô tương lai.

2. Các KNHT cơ bản cần được rèn luyện cho SVSP

KNHT là khả năng tương tác và phối hợp thực hiện có hiệu quả một hành động, một công việc nào đó của con người để đạt mục đích chung bằng cách vận dụng những tri thức, những kinh nghiệm đã có trong hoàn cảnh và điều kiện nhất định.

Từ việc nghiên cứu, kế thừa những cơ sở lí luận về việc phân loại KNHT của các tác giả trong và ngoài nước và phân tích các đặc điểm tâm lí xã hội của SVSP, đặc điểm nghề nghiệp của người giáo viên trong thời đại ngày nay, chúng tôi cho rằng để có thể đáp ứng được yêu cầu học tập, nghiên cứu trong nhà trường sư phạm và hoạt động nghề nghiệp trong tương lai, SVSP cần được rèn luyện các KNHT cơ bản sau:

2.1. Nhóm kĩ năng (KN) hình thành nhóm hợp tác

Đây là những KN tạo ra các nhóm hợp tác, thiếu chúng nhóm không thể hoạt động theo phương thức hợp tác được. Những KN cơ bản thuộc nhóm này là:

- *Biết tự liên kết hình thành nhóm*: KN này thể hiện ở chỗ các em sinh viên biết căn cứ vào mục đích, yêu cầu, nhiệm vụ mà giáo viên đặt ra trong từng tình huống khác nhau để tự phân chia các nhóm theo số lượng và thành phần một các hợp lí, đồng thời các thành viên trong các nhóm nhanh chóng liên kết lại với nhau để cùng thực hiện nhiệm vụ chung.

- *Biết lập kế hoạch công việc nhóm*: KN này đòi hỏi các em phải nhanh chóng xây dựng kế hoạch làm việc của nhóm bằng việc cụ thể hóa các công việc cần tiến hành, thời gian và những phương tiện cần thiết, dự kiến thành viên thực hiện và kết quả cần đạt.

- *Biết đảm nhận các vai trò khác nhau trong nhóm*: Trong một nhóm hợp tác, có nhiều thành viên và các thành viên đều có thể luân phiên nhau thực hiện các vai trò khác nhau một cách hiệu quả. Ví dụ: nhóm trưởng, thư kí báo cáo, khuyến khích, theo dõi, giải quyết bất đồng....

- *Biết phân công công việc cho từng thành viên trong nhóm*: Mỗi nhiệm vụ có những yêu cầu khác nhau và mỗi thành viên cũng có những điểm mạnh, yếu khác nhau. Vì vậy, KN này đòi hỏi sinh viên phải biết căn cứ vào những điều kiện cụ thể ấy để phân công công việc cho từng thành viên một cách hợp lí, đảm bảo cho các thành viên đều nhận thấy trách nhiệm của mình trong việc thực hiện nhiệm vụ chung của nhóm, đồng thời họ cũng có cơ hội phát huy được khả năng của mình trong công việc.

- *Thực hiện các công việc của nhóm theo từng bước*: KN này thể hiện ở chỗ, mỗi sinh viên đều biết tự sắp xếp và tiến hành công việc cá nhân của mình trong sự phối hợp chặt chẽ và hợp lí với công việc của cả nhóm nhằm thực hiện nhiệm vụ chung.

2.2. Nhóm KN giao tiếp

Giao tiếp là bước khởi đầu trong sự hợp tác. Nếu không biết giao tiếp một cách phù hợp, con người không thể hợp tác cùng nhau. Các KN giao tiếp rất cần thiết cho hoạt động hợp tác của con người, đặc biệt là với SVSP. Bởi đối tượng lao động của họ sau này là học sinh - chủ thể có ý thức, và kết quả lao động của họ phụ thuộc rất nhiều vào hoạt động giao tiếp trực tiếp giữa giáo viên và học sinh để thực hiện hoạt động dạy học cũng như giáo dục học sinh. Các KN giao tiếp bao gồm:

- *Thấy trách nhiệm cá nhân và gắn bó với nhóm*: Trách nhiệm cá nhân là một trong những yêu cầu cơ bản trong hợp tác. Mỗi sinh viên phải tự nhận thức được trách nhiệm cá nhân của mình và cố gắng thực hiện nó với tinh thần trách



nhệm cao nhất để giúp nhóm có thể hoàn thành nhiệm vụ chung một cách tốt nhất. Họ phải luôn ý thức được tinh thần làm việc để "cùng nổi hay cùng chìm"; mỗi cá nhân có ý thức trách nhiệm thực hiện tốt phần việc của mình sẽ đồng nghĩa với việc nhóm cũng sẽ hoàn thành tốt công việc chung và ngược lại.

- *Biết thảo luận, tranh luận có tổ chức:* KN này thể hiện ở chỗ, các em sinh viên biết lần lượt đưa ra những ý kiến tranh luận của mình theo sự chỉ đạo của nhóm trưởng, không tranh giành, lấn lướt người khác một cách vô tổ chức.

- *Biết diễn đạt ý kiến của mình mạch lạc, rõ ràng, thuyết phục:* Đây là KN hợp tác rất quan trọng đối với SVSP, nó được thể hiện ở chỗ, các em biết nói lên những suy nghĩ, cảm nhận, ý tưởng của mình một cách rõ ràng, mạch lạc và có sức thuyết phục đối với các bạn trong nhóm. Đồng thời cũng có khả năng thay mặt nhóm thuyết trình kết quả làm việc chung của nhóm một cách mạch lạc, rõ ràng, chính xác. Trong quá trình thảo luận, trao đổi ý kiến, cảm nhận, ý tưởng của mình các em không chỉ biết dùng ngôn ngữ để diễn đạt thông tin mà còn thể hiện khả năng phối hợp chặt chẽ, thống nhất giữa ngôn ngữ nói và các cử chỉ, điệu bộ, hành vi phi ngôn ngữ để tăng hiệu quả giao tiếp.

- *Biết lắng nghe và diễn đạt lại chính xác ý kiến của người khác:* Hợp tác không chỉ là biết đưa ra ý kiến của cá nhân mình mà còn phải biết lắng nghe ý kiến, cảm nhận của người khác trên tinh thần thiện chí, đồng cảm và tôn trọng lẫn nhau. Mặt khác, các em cũng phải hiểu được ý của người nói và biết diễn đạt lại những ý kiến đó một cách đầy đủ, chính xác.

- *Biết trao đổi thống nhất ý kiến hoặc chấp nhận ý kiến trái ngược:* Khi bắt gặp những ý kiến trái ngược cần biết trao đổi nhẹ nhàng, tế nhị và cùng nhau thống nhất quan điểm chung. Song khi cần các em cũng biết chấp nhận những ý kiến trái ngược với ý kiến của mình nếu nhận thức được ý kiến đó là đúng đắn, không bảo thủ, cho ý kiến của mình là luôn luôn đúng.

2.3. Nhóm KN xây dựng và duy trì sự tin tưởng lẫn nhau

Tin tưởng là điều kiện cần thiết cho sự hợp tác bền vững và giao tiếp có hiệu quả. Khi thực sự tin tưởng nhau, con người sẽ bộc lộ những suy nghĩ, cảm nhận, phản ứng, ý kiến, thông tin và tư tưởng của mình một cách cởi mở, chân thành hơn. Đồng thời, con người cũng sẽ mong muốn hợp

tác một cách thường xuyên và trung thực hơn, tích cực đóng góp cho sự hợp tác khi được đối xử một cách tin cậy. Sự hợp tác lúc này sẽ dựa trên tinh thần tự nguyện và bình đẳng trong việc đóng góp các nguồn lực và phân công công việc nhằm hoàn thành các mục tiêu chung. Do đó, nhóm KN xây dựng và duy trì sự tin tưởng lẫn nhau là vô cùng quan trọng. Đặc biệt đối với SVSP, bởi kết quả lao động sư phạm của họ cũng phụ thuộc vào chính sự tin tưởng của học sinh vào nhân cách của thầy, vào trình độ chuyên môn và uy tín nghề nghiệp của thầy. Các KN cơ bản thuộc nhóm này bao gồm:

- *Biết bày tỏ sự ủng hộ:* Bằng ánh mắt, cử chỉ, điệu bộ, nét mặt, nụ cười thể hiện sự đồng tình ủng hộ ý kiến của các thành viên khác trong nhóm, từ đó động viên khuyến khích các thành viên trong nhóm trao đổi với nhau một cách nhiệt tình, hào hứng.

- *Tôn trọng ý kiến của người khác:* KN này thể hiện ở chỗ các em biết lắng nghe ý kiến của người khác một cách chăm chú, suy nghĩ và đưa ra những nhận xét kịp thời, đúng đắn, tế nhị.

- *Biết yêu cầu sự giúp đỡ hay giải thích khi cần thiết:* Khi gặp khó khăn tự mình không thể giải quyết được, các em biết cách yêu cầu sự giúp đỡ của các thành viên trong nhóm. Khi chưa hiểu rõ ý kiến của người khác các em biết đưa ra những lời đề nghị họ giải thích rõ ràng hơn một cách khéo léo.

- *Sẵn sàng giải thích hay làm rõ thêm:* Khi nhận được những đề nghị về sự giúp đỡ hoặc cần lời giải thích các em thực hiện một cách nhiệt tình, vui vẻ chứ không tỏ ra khó chịu hoặc coi thường người khác.

- *Biết khuyến khích, động viên sự tham gia của các thành viên trong nhóm:* KN này thể hiện ở chỗ các em biết sử dụng những lời nói và cử chỉ, điệu bộ để khuyến khích, động viên các thành viên trong nhóm của mình tham gia tích cực, biết làm cho bầu không khí làm việc của nhóm hào hứng, sôi nổi hơn.

2.4. Nhóm KN giải quyết các bất đồng

Trong quá trình hợp tác, trong từng nhóm và giữa các nhóm, chắc chắn sẽ không tránh khỏi những cuộc tranh luận, những xung đột. Do đó, để hoạt động hợp tác có hiệu quả, sinh viên phải có những KN cần thiết cho việc tổ chức và xúc tiến các cuộc tranh luận trên tinh thần xây dựng. Những KN này có thể tóm tắt như sau:

- *Biết kiểm chế bức tức:* Trong quá trình tranh

luận tất yếu không tránh khỏi những lúc chúng ta cảm thấy khó chịu, bực mình vì những ý kiến trái ngược hoặc sự diễn đạt dài dòng, khó hiểu của các thành viên trong nhóm. Những lúc ấy, các em cần biết bình tĩnh, tự kiểm chế cảm xúc của mình, không có những lời lẽ hoặc hành vi, cử chỉ nóng giận có thể xúc phạm đến người khác, hoặc gây mất đoàn kết, ảnh hưởng tới bầu không khí làm việc của nhóm.

- *Nhanh chóng phát hiện mâu thuẫn trong nhóm*: Khi các thành viên trong nhóm có những lời nói hoặc hành vi có nguy cơ gây ra mâu thuẫn, bất đồng trong nhóm, chúng ta phải nhanh chóng nhận biết sự xuất hiện của những mâu thuẫn này để có cách điều chỉnh kịp thời, tránh để những mâu thuẫn này phát triển thành xung đột nhóm.

- *Xử lý bất đồng trong nhóm hợp lý, tế nhị*: Khi các thành viên trong nhóm có những bất đồng ý kiến, các em biết đưa ra những cách xử lý tế nhị, khéo léo, hiệu quả không làm ảnh hưởng tới mối quan hệ giữa các thành viên cũng như tình đoàn kết của nhóm.

- *Phê bình, bình luận ý kiến chứ không bình luận cá nhân*: Khi đưa ra những lời nhận xét, cần biết hướng sự bình luận vào nội dung ý kiến để làm rõ những điểm mạnh và hạn chế của ý kiến đó, chứ không nên hướng sự bình luận vào cá nhân người đưa ra ý kiến.

- *Phản đối một cách nhẹ nhàng, không chỉ trích*: KN này thể hiện ở chỗ, khi trong nhóm có những ý kiến sai trái, các em biết cách đưa ra những lời phản đối một cách nhẹ nhàng, tế nhị không làm cho bạn cảm thấy tức giận, bực mình hay xấu hổ. Tuyệt đối không chỉ trích, đả kích, miệt thị người khác...

Căn cứ vào đặc điểm phát triển tâm lý xã hội, năng lực nhận thức của SVSP và đặc trưng của các nhóm KNHT, chúng tôi nhận thấy rằng giữa các nhóm KNHT của SV có sự phát triển không đồng đều. Cụ thể, nhóm KN hình thành nhóm hợp tác là nhóm KN phát triển tốt hơn ở các em. Bởi đây là nhóm KN có những yêu cầu đơn giản nhất, đồng thời với sự trưởng thành, với kinh nghiệm sống và sự trải nghiệm trong suốt 12 năm học tập ở trường phổ thông các em SV có khả năng thực hiện nhóm KN này một cách hiệu quả so với các nhóm KN có yêu cầu phức tạp hơn. Vì vậy, trong quá trình đào tạo, chúng ta cần củng cố thêm mức độ thành thạo và tính linh hoạt, mềm dẻo, sự vận dụng sáng tạo nhóm KN này. Tiếp sau đó là mức độ thành thạo của nhóm KN giao tiếp. Đây

là những KN được bắt đầu hình thành từ rất sớm trong sự phát triển nhân cách của con người và được trải nghiệm trong tất cả các mặt của cuộc sống xã hội, nhưng để đạt tới trình độ phát triển cao cũng hoàn toàn không đơn giản, nếu không có sự rèn luyện thường xuyên và với những biện pháp phù hợp. Đối với SVSP, đây là nhóm KN vô cùng quan trọng do đặc thù nghề nghiệp sau này của họ. Do đó, trong quá trình đào tạo nghề cần tập trung rèn luyện cho các em nhóm KN này. Nhóm KN có mức độ phát triển ở cấp độ thứ ba là nhóm KN xây dựng và duy trì sự tin tưởng lẫn nhau. Nhóm KN này phức tạp hơn và trong thực tiễn các em cũng ít được quan tâm rèn luyện và phát triển các KN thuộc nhóm này. Cuối cùng là nhóm KN giải quyết bất đồng. Đây cũng là nhóm KN phức tạp đòi hỏi ở các em không chỉ sự tinh tế, nhạy cảm, biết tự điều chỉnh bản thân mà còn cần có sự hiểu biết và những thao tác kỹ thuật khéo léo trong xử lý hành vi.

3. Kết luận

Để đáp ứng yêu cầu học tập và công tác sau này, SVSP cần được rèn luyện các KNHT cơ bản thuộc 4 nhóm nói trên. Những nhóm KN này không phải đến giai đoạn sinh viên mới bắt đầu được hình thành và sự phát triển của chúng cũng không đồng đều. Do đó, trong quá trình đào tạo, cần nghiên cứu làm rõ thực trạng mức độ phát triển của các KN này, để có những biện pháp rèn luyện KNHT hiệu quả nhất cho SVSP.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Thị Kim Dung, *Rèn luyện KN làm việc nhóm cho học sinh tiểu học thông qua hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp*, Đề tài nghiên cứu cấp Bộ mã số B2006-17-01, Hà Nội, 2007.
2. Lê Văn Tạc, *Dạy học hòa nhập có trẻ khiếm thính ở bậc tiểu học theo phương thức hợp tác nhóm*, Luận văn tiến sĩ giáo dục học, Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam, Hà Nội, 2005.
3. Thái Duy Tuyên, *Phương pháp dạy học Truyền thống và đổi mới*, NXB Giáo dục, Hà Nội, 2007.

SUMMARY

The author presents characteristics of cooperation skills needed to be drilled for teacher trainees for meeting study and research requirements at the teacher training institutions and professional activities in the future.